TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 167/2025/HSST
Ngày: 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương;

2. Bà Dương Thị Bạn.

- Thư ký phiên toà: Ông Thái Vương Triều - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2025/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc Đ, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã V, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Hồng T1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2025 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Viết V, sinh năm 1989; địa chỉ: số C, đường N, khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Võ Hà Hoài P, sinh năm 2000, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/3/2025, Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của Đ vào trang Facebook tên "Hội đập đá Bình Dương" để liên hệ với đối tượng có tài khoản Facebook tên "Không tên" hỏi mua ma túy loại đá với giá 500.000 đồng để sử dụng. Đối tượng hẹn Đ đi đến đường M - T (từ nút giao đường L đi lên khoảng 200 mét hướng về T) thuộc địa phận khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) để lấy ma túy loại đá. Khoảng 30 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô biển số 18F3-6484 đi đến địa điểm đã hẹn thì gặp 01 người nam thanh niên (không rõ lai lịch, có đặc điểm nhận dạng dáng người ốm, cao khoảng 1,65m, đeo khẩu trang, nói giọng Miền nam, mặc áo khoác màu đen, quần sọc tối màu) điều khiển xe mô tô kiểu dáng Suzuki Raider màu đen (không rõ biển số) chở theo 01 người phụ nữ, đang dừng tại lề đường cạnh khu đất trống, người nam thanh niên giao cho Đ 03 gói ma túy loại đá đựng bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính rồi Đ trả 500.000 đồng tiền mặt cho người nam thanh niên này. Nhận ma túy, Đ cất giấu vào bên trong mũ bảo hiểm đang đội trên đầu rồi điều khiển xe mô tô biển số 18F3-6484 đi về phòng trọ số 3 tại địa chỉ: Ô, đường D, khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) do Đ thuê để lưu trú.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/3/2025, Đ điều khiển xe mô tô biển số 18F3-6484 đi chơi về đến trước cổng cơ sở trọ tại địa chỉ: Ô, DC42, đường D, khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), lúc này Đ đội mũ bảo hiểm màu đen có cất giấu ma túy bên trong, thì bị lực lượng Công an phường A trên đường tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Đ khai nhận có sử dụng ma túy và lấy từ trong mũ bảo hiểm đang đội trên đầu ra 01 túi nylon miệng kéo dính đựng bên trong có 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy loại đá của Đ cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa Đ về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa 03 (ba) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn ma túy tổng hợp. Cân xác định khối lượng 0,5579 gam; 01 (một) mũ bảo hiểm, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng kèm sim số. 0339.977.424; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave ZX, màu đỏ đen, biển số: 18F3-6484, số khung: RLHHC09015Y020618, số máy: HCO9E5048453.

Qua xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Huỳnh Ngọc Đ cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và A.

Tại Kết luận giám định số 1350/KL-KTHS(MT) ngày 24/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,5579 gam.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS-KV16 ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Đ từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 1350/KL-KTHS (MT) bên trong chứa ma túy, mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng và sim số 0339.977.424 thu giữ của Huỳnh Ngọc Đ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng thu giữ của Huỳnh Ngọc Đ, quá trình điều tra xác định Đ sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, số loại ZX, màu đen, biển số 18F3-6484, số khung: RLHHC09015Y020618, số máy: HCO9E5048453 thu giữ từ Huỳnh Ngọc Đ. Quá trình điều tra, xác định ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1961, nơi thường trú: xã V, tỉnh Ninh Bình đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc ông C khai nhận xe mô tô trên do ông C mua và đã giao lại cho Nguyễn Viết V là con ruột của ông C quản lý, sử dụng. Làm việc với Nguyễn Viết V xác định khoảng tháng 03/2025, V cho Huỳnh Ngọc Đ mượn xe mô tô trên để đi công việc, V không biết Đ sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe cho Nguyễn Viết V là phù hợp.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho Huỳnh Ngọc Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài

sản không yêu cầu gì. Nên việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với quy định Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Tại bản tự khai ngày 18/3/2025, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật ngày 18/3/2025, các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung. Bị cáo Huỳnh Ngọc Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17/3/2025, tại trước cổng cơ sở trọ tại địa chỉ: Ô, DC42, đường A, khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), Huỳnh Ngọc Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,5579 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của Huỳnh Ngọc Đ đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Trong vụ án, Huỳnh Ngọc Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người nào sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng. Ngoài ra còn gây tha hóa biến chất, tạo nên gánh nặng cho xã hội, việc sử dụng ma túy là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác, hậu quả gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được tất cả những hành vi trên nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy để sử dụng, bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số 1350/PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy một mũ bảo hiểm đen đã qua sử dụng và sim số 0339.977.424 thu giữ của Huỳnh Ngọc Đ.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của Huỳnh Ngọc Đ.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhân hiệu Wave, số loại ZX, màu đen đó, biển số 18F3-6484, số khung: RLHHC09015Y020618, số máy: HCO9E5048453 thu giữ từ Huỳnh Ngọc Đ. Quá trình điều tra, xác định ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1961, nơi thường trú: xã V, tỉnh Ninh Bình đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc ông C khai nhận xe mô tô trên do ông C mua và đã giao lại cho Nguyễn Viết V là con ruột của ông C quản lý, sử dụng. Làm việc với Nguyễn Viết V xác định khoảng tháng 03/2025, V cho Huỳnh Ngọc Đ mượn xe mô tô trên để đi công việc, V không biết Đ sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe cho Nguyễn Viết V do đó không đặt ra xem xét.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho Huỳnh Ngọc Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lại lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 18/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã được Phòng K niêm phong có ghi ký hiệu 1350/PC09. Bên trong bì thư chứa ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Bên ngoài giấy niêm phong có chữ ký của Vương Hoàng A1 (cán bộ nhận mẫu), Nguyễn Hoàng Â (cán bộ trả mẫu), Huỳnh Ngọc Đ (người chứng kiến) được đóng dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B và có chữ ký của Lê Tuấn A2 (Điều tra viên), chữ ký của Nguyễn Văn C1 (người lập biên bản), chữ ký của Võ Hà Hoài P (người chứng kiến), chữ ký của Huỳnh Ngọc Đ (người bị bắt) được đóng dấu tròn

đỏ của Công an phường A, Công an tỉnh B. Theo kết luận giám định số 1350/KL-KTHS(MT) ngày 24/3/2025 của phòng K Công an tỉnh B.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen và sim số 0339.977.424.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 9 năm 2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV 16 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Thuận An, thuộc Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo